

Số: /BC-UBND

Ealy, ngày tháng 7 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả xây dựng, quản lý, vận hành và sử dụng trang thông tin điện tử xã Ea Ly

#### I. TÌNH HÌNH CHUNG

- Công tác thông tin tuyên truyền các nội dung quan trọng trong các mặt như chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận và các hội đoàn thể xã được thực hiện bằng các bản tin, bài viết trên Trang thông tin điện tử xã tương đối đầy đủ. Việc cập nhật các văn bản của UBND xã lên trang thông tin điện tử xã cũng đảm bảo. Tuy nhiên còn một số hội, đoàn thể chưa thường xuyên xây dựng các bản tin, bài viết, cập nhật các văn bản của ngành lên trang thông tin điện tử xã.

- Việc xây dựng, quản lý, vận hành và sử dụng Trang thông tin điện tử xã đang ngày càng hoàn thiện, hoạt động có hiệu quả.

#### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Thời gian xây dựng Trang TTĐT xã Ea Ly vào tháng 6/2021, đơn vị xây dựng là Viettel Phú Yên, kinh phí hằng năm để duy trì là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

2. Việc ban hành quy chế tổ chức, hoạt động và ban biên tập trang thông tin điện tử; việc thanh toán tiền nhận bút.

- UBND xã đã ban hành quyết định thành lập Ban biên tập (QĐ số 132/QĐ-UBND ngày 28/11/2023), quyết định ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trang thông tin điện tử xã (QĐ số 133/QĐ-UBND ngày 28/11/2023).

- Việc thanh toán nhuận bút cho các đối tượng thực hiện viết bài, bản tin trên trang thông tin điện tử chưa thực hiện, nguyên nhân do kinh phí của xã chưa đảm bảo.

3. Việc đăng tải các tin, bài, phóng trên trang thông tin điện tử:

- Bài viết, bản tin về văn hóa xã hội: 30 bài
- Bài viết, bản tin của Mặt trận và các hội, đoàn thể: 9 bài.
- Bài viết, bản tin về xây dựng Đảng, chính quyền: 15 bài.
- Bài viết, bản tin về quốc phòng, an ninh: 6 bài.
- Bài viết, bản tin về nông thôn mới: 4 bài.
- Bài viết, bản tin về Đưa nghị quyết Đại hội vào cuộc sống: 2 bài
- Bài viết, bản tin về Cải cách hành chính: 10 bài.
- Bài viết, bản tin về Hoạt động, lãnh đạo xã: 1 bài.
- Bài viết, bản tin về Kinh tế: 2 bài.

- Bài viết, bản tin về Đô thị: 1 bài.
- Văn bản pháp quy: 177

4. Đánh giá việc cung cấp thông tin trên môi trường mạng của Trang TTĐT theo Nghị định số 42/2012/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng (theo phụ lục gửi I kèm).

5. Đánh giá về yêu cầu chung đối với Trang TTĐT theo Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước (theo phụ lục II, III gửi kèm).

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

- *Ưu điểm:* Trang thông tin điện tử xã hoạt động ngày càng có hiệu quả, việc thực hiện xây dựng các bản tin, bài viết được đảm bảo, chất lượng các bản tin, bài viết ngày càng được nâng cao. Các văn bản của địa phương được cập nhật tương đối đầy đủ và kịp thời.

- *Hạn chế:* Việc thực hiện viết bài của các ngành, đoàn thể chưa thật sự nhiều. Việc cập nhật văn bản của một số hội, đoàn thể chưa đảm bảo. Kinh phí hỗ trợ nhuận bút cho các đối tượng viết bài chưa có.

- *Nguyên nhân:* Thành viên ban biên tập, cộng tác viên là những người không chuyên trong việc xây dựng các bản tin, bài viết nên nội dung chưa thật sự phong phú, đa dạng. Các hội, đoàn thể, các ban ngành tập trung chủ yếu vào việc thực hiện chuyên môn ngành mình nên việc xây dựng các tin, bài viết, cập nhật văn bản còn hạn chế. Kinh phí UBND xã chưa đảm bảo, nên việc chi trả nhuận bút cho các biên tập viên chưa thực hiện được.

### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Đề xuất cấp trên tổ chức các buổi tập huấn về việc xây dựng tin, bài viết cho Ban biên tập trang thông tin điện tử xã.

- Đề nghị cấp trên có hướng dẫn chi tiết, cụ thể về việc chi trả nhuận bút cho các biên tập viên, cộng tác viên phù hợp với kinh phí của địa phương.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Phòng VH-TT huyện;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Văn Hùng**

**PHỤ LỤC I**  
**VIỆC CUNG CẤP THÔNG TIN CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC**  
**TRÊN MÔI TRƯỜNG MẠNG**

<b>STT</b>	<b>Nội dung thông tin cung cấp</b>	<b>Có/Không</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý hành chính thuộc thẩm quyền ban hành hoặc được giao chủ trì soạn thảo, trong đó nêu rõ: hình thức văn bản, thẩm quyền ban hành, số ký hiệu, ngày ban hành, ngày hiệu lực, trích yếu, tệp văn bản cho phép tải về, cung cấp công cụ tìm kiếm văn bản	Có	
2	Thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, quy trình giải quyết công việc của cơ quan nhà nước tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm thống nhất, tích hợp từ Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh	Có	
3	Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan nhà nước	Có	
4	Chiến lược, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, địa phương; quy hoạch ngành, lĩnh vực và phương thức, kết quả thực hiện; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan nhà nước	Có	
5	Chiến lược, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của, địa phương; quy hoạch ngành, lĩnh vực và phương thức, kết quả thực hiện; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan nhà nước Thông tin về tổ chức bộ máy hành chính, bản đồ địa giới hành chính đến cấp xã, điều kiện tự nhiên, lịch sử, truyền thống văn hóa, di tích, danh thắng; tiểu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo cơ qua	Có	
6	Báo cáo tài chính năm công khai theo quy định của Luật Kế toán; thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của Luật Thống kê; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ; thông tin về dịch vụ theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm	Có	
7	Danh mục thông tin phải được công khai, trong đó nêu rõ địa chỉ, hình thức, thời điểm, thời hạn công khai đối với từng loại thông tin	có	
8	Các thông tin khác mà pháp luật quy định phải công bố công khai	có	

## PHỤ LỤC II

### 1. Yêu cầu về chức năng đối với cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước

STT	Tên chức năng	Mô tả	Phạm vi áp dụng yêu cầu	Có/Không
<b>1. Phân hệ quản trị</b>				
<b>1.1. Nhóm chức năng quản trị, cấu hình</b>				
1.1.1	Cấu hình các thành phần của hệ thống	Cho phép người sử dụng có thể sửa đổi, cập nhập thông tin các nội dung cơ bản trên giao diện (Ví dụ: Hình ảnh, Logo, thông tin địa chỉ, số điện thoại, cơ quan quản lý...).	Trang thông tin điện tử	Có
1.1.2	Quản lý danh sách mô-đun	Cho phép người sử dụng cài đặt, sửa, xóa các Mô-đun (Modules) chức năng. Hệ thống hỗ trợ việc tích hợp và quản trị các Mô-đun chức năng riêng biệt nhằm nâng cấp và mở rộng khả năng hiện có (extensions/ add-on...).	Trang thông tin điện tử	Có
1.1.3	Quản lý Eventlog - Nhật ký theo dõi sự kiện	Hỗ trợ lưu trữ các sự kiện (event log) diễn ra trong toàn bộ hệ thống để phục vụ theo dõi, giám sát và có phương án giải quyết nhanh nhất khi hệ thống gặp sự cố.	Trang thông tin điện tử	Có
1.1.4	Tương thích với thiết bị di động	Tương thích với các thiết bị di động, tự động co giãn hiển thị theo màn hình thiết bị. Cho phép tự động phân biệt và nhận diện các thiết bị để hiển thị phù hợp.	Trang thông tin điện tử	Có
1.2.5	Quản trị ngôn ngữ	Cho phép quản trị ngôn ngữ trên giao diện.	Trang thông tin điện tử	
<b>1.2 Nhóm chức năng hệ thống</b>				
1.2.1	Quản lý danh mục dùng chung	Cho phép tạo lập, quản lý các danh mục cho người sử dụng, ví dụ: danh mục loại văn bản, lĩnh vực, cơ quan, phòng ban, chức danh và các danh mục khác.  Cho phép kết nối với hệ thống Danh mục dùng chung để quản lý các danh mục phổ biến.	Trang thông tin điện tử	Có
<b>2. Phân hệ tin tức</b>				
<b>2.1. Quản trị tin, bài viết</b>				

STT	Tên chức năng	Mô tả	Phạm vi áp dụng yêu cầu	Có/Không
2.1.1	Quản trị Tin tức	<p>Hệ thống cho phép thực hiện một số hoạt động chính như:</p> <p>Quản trị chuyên mục: Tạo và quản trị các nhóm chuyên mục nội dung nhằm mục đích phân loại, tìm kiếm, chỉnh sửa;</p> <p>Quản trị Biểu ngữ (Banner), Đầu trang, Chân trang: Cho phép người sử dụng tự chủ động thêm mới, cập nhật, sửa, xóa thông tin trên các thành phần này;</p> <p>Quản trị thông tin phản hồi bài viết: Các bài viết hiển thị trên cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử cho phép người đọc phản hồi thông tin, bình luận dưới mỗi bài viết;</p> <p>Quản trị tin tức: Cho phép người sử dụng quản trị hệ thống tin tức của cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử. Có thể thêm mới, cập nhật, sửa, xóa và duyệt hiển thị tin tức trên trang. Cho phép linh động quản lý tin tức theo quy trình có thể cấu hình được;</p> <p>Quản trị liên hệ: Cho phép đăng tải các thông tin liên hệ;</p> <p>Quản trị liên kết trang: Tăng khả năng mở rộng và liên kết thông tin của hệ thống với các cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử bên ngoài. Cho phép quản trị danh sách các trang liên kết.</p>	Trang thông tin điện tử	Có
2.1.2	Quản trị tin, bài theo quy trình	<p>Quản trị các nội dung thông tin theo các phân loại khác nhau (category) để phân loại thông tin và bài viết trên cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử, đồng thời cho phép định nghĩa một quy trình biên tập và xuất bản nội dung thông tin.</p>	Trang thông tin điện tử	Có
2.1.3	Thống kê tin, bài	<p>Hỗ trợ thống kê bài viết theo trang, thời gian. Thống kê tin, bài đã đăng tải, hỗ trợ báo cáo thống kê số lượng tin bài đã đưa theo chuyên mục, cho phép cho xuất báo cáo thống kê ra định dạng Excel hoặc PDF.</p> <p>Hỗ trợ tìm kiếm tin, bài đã đăng lên các chuyên mục theo thời gian.</p>	Trang thông tin điện tử	Có

STT	Tên chức năng	Mô tả	Phạm vi áp dụng yêu cầu	Có/Không
		Cho phép người sử dụng đăng tải các tin, bài theo dòng sự kiện, trình bày thông tin theo dạng infographic.		
<b>2.2 Quản trị tiện ích</b>				
2.2.1	Cung cấp các tiện ích phổ biến hỗ trợ cho hoạt động khai thác thông tin và tương tác với người xem	Cung cấp một số tiện ích phổ biến cho cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử (ví dụ: Bình chọn, Quản trị truyền thông, Hình ảnh quảng cáo, Hỏi đáp, ...)	Trang thông tin điện tử	Có
2.2.2	Hỗ trợ khả năng tìm kiếm	Hỗ trợ tìm kiếm theo chuẩn Unicode TCVN 6909:2001 và tìm kiếm nâng cao theo tiêu đề tin, bài; theo nội dung trong tin, bài hoặc các từ khóa liên quan đến tin, bài.	Trang thông tin điện tử	Có
2.2.3	Cung cấp khả năng gắn khảo sát của Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến	Cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử cần sử dụng hoặc kết nối đến Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến để tạo và đăng tải các khảo sát lên giao diện của hệ thống.	Trang thông tin điện tử	Có
<b>2.3 Chức năng tiện ích</b>				
2.3.1	Quản lý hỏi đáp	Cung cấp dịch vụ hỏi và đáp trực tuyến giữa chính quyền và người dân.	Trang thông tin điện tử	Có
2.3.2	Sơ đồ tổ chức	Hỗ trợ hiển thị sơ đồ bộ máy đơn vị theo dạng cây danh sách.	Trang thông tin điện tử	Có
2.3.3	Quản trị thư viện hình ảnh, đa phương tiện	Cho phép người sử dụng có thể quản trị các nội dung đa phương tiện như hình ảnh, âm thanh, ...	Trang thông tin điện tử	Có
		Cho phép người quản trị có thể phê duyệt các thư viện hình ảnh.	Trang thông tin điện tử	Có
<b>2.4 Hiển thị nội dung thông tin</b>				
2.4.1	Cung cấp nội dung thông tin	Cho phép người sử dụng có thể hiển thị và cấu hình danh sách tin nổi bật. Cho phép người sử dụng có thể hiển thị và cấu hình danh sách tin mới.	Trang thông tin điện tử	Có

STT	Tên chức năng	Mô tả	Phạm vi áp dụng yêu cầu	Có/Không
		- Cho phép hiển thị danh sách menu chuyên mục. - Tự động hiển thị tin tức theo chuyên mục.		

## 2. Yêu cầu phi chức năng

TT	Yêu cầu	Có/ Không
1	Cho phép cài đặt trong hệ thống mạng có phân vùng bảo mật nhiều lớp.	Có
2	Sẵn sàng hỗ trợ địa chỉ Internet thế hệ mới IPv6, DNSSEC. Triển khai HTTPS sử dụng giao thức TLS v1.2 trở lên với các bộ mã hóa an toàn trong xác thực người sử dụng và truyền nhận các thông tin nhạy cảm (thông tin cá nhân, thông tin thanh toán).	Có
3	Các định dạng tập tin (tập tin nhập vào hệ thống, tập tin được xuất ra từ hệ thống, tập tin lưu trữ trong hồ sơ điện tử...) tuân thủ theo các định dạng tập tin (về văn bản, hình ảnh...) được quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.	Có
4	Chuẩn hóa dữ liệu để lưu trữ theo chuẩn ký tự Unicode.	Có
5	Tương thích với các trình duyệt thông dụng hiện nay: Chrome, Firefox, Safari.	Có
6	Hỗ trợ hiển thị tiếng Việt theo chuẩn Unicode.	Có
7	Tuân thủ các quy định về chuẩn nội dung web theo Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.	Có
8	Cho phép sử dụng chữ ký số cho các đối tượng trong hệ thống như người sử dụng, máy chủ. Sử dụng chữ ký số bảo đảm hoạt động được trên máy tính và các thiết bị cầm tay thông minh.	Có
9	Cho phép xem trực tiếp trên trình duyệt các tệp đính kèm với một số định dạng phổ biến (ví dụ: .doc; .docx; .xls; .xlsx; .rtf, pdf).	Có
10	Áp dụng tiêu chuẩn WCAG tối thiểu là phiên bản 2.0.	Có (Cờ chữ, Tương phản)

## 3. Yêu cầu về hiệu năng

### 3.1. Yêu cầu hiệu năng tải trang dành cho trải nghiệm người sử dụng

Hiệu năng tải trang dành cho trải nghiệm người sử dụng khi chịu tải trong điều kiện môi trường thực hiện có băng thông tối thiểu 100Mbps:

<b>TT</b>	<b>Yêu cầu</b>	<b>Yêu cầu cụ thể</b>	<b>Đảm bảo/ không đảm bảo</b>
1	Thời gian hiển thị nội dung đầu tiên	Là thời gian mà người sử dụng phải đợi để nhìn thấy nội dung đầu tiên trên cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử sau khi trang bắt đầu được tải. Yêu cầu dưới 3 giây. Khuyến khích đáp ứng thời gian nhỏ hơn tùy theo tình hình thực tiễn.	Đảm bảo
2	Thời gian hiển thị nội dung lâu nhất	Là thời gian mà trình duyệt cần để hiển thị phần nội dung lớn nhất của cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử (có thể là một hình ảnh, video,...). Yêu cầu dưới 4 giây. Khuyến khích đáp ứng thời gian nhỏ hơn tùy theo tình hình thực tiễn.	Đảm bảo
3	Thời gian tải nội dung	Là thời gian mà cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử cần để hiển thị đầy đủ nội dung trên màn hình. Yêu cầu dưới 5,8 giây. Khuyến khích đáp ứng thời gian nhỏ hơn tùy theo tình hình thực tiễn.	Đảm bảo
4	Thời gian đáp ứng	Là thời gian mà cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử cần để xử lý mỗi tác vụ (request) trong quá trình tải trang. Yêu cầu dưới 0,6 giây. Khuyến khích đáp ứng thời gian nhỏ hơn tùy theo tình hình thực tiễn.	Đảm bảo

### 3.2. Yêu cầu hiệu năng của hệ thống

<b>TT</b>	<b>Yêu cầu</b>	<b>Yêu cầu cụ thể</b>	<b>Đảm bảo/không đảm bảo</b>
1	Thời gian phản hồi trung bình	Hệ thống có thời gian phản hồi trung bình dưới 2,5 giây đối với mỗi luồng công việc chính riêng rẽ và không bao gồm các luồng mang tính chất thống kê, báo cáo (thời gian phản hồi được tính từ khi người sử dụng gửi yêu cầu đáp ứng tới hệ thống cho đến khi nhận được dữ liệu phản hồi từ hệ thống).	Đảm bảo



2	Thời gian phản hồi chậm nhất	Hệ thống có thời gian phản hồi chậm nhất dưới 30 giây đối với toàn bộ các thao tác trên toàn trang.	
3	Truy cập đồng thời	Hệ thống có khả năng đáp ứng ít nhất 500 truy cập đồng thời hoặc theo yêu cầu cụ thể.	Đảm bảo
4	Số người sử dụng hoạt động đồng thời	Hệ thống có khả năng đáp ứng số người sử dụng hoạt động đồng thời (có thực hiện các tác vụ khác nhau phát sinh yêu cầu gửi đến hệ thống) ít nhất bằng 1/6 lần số lượng truy cập đồng thời (Mức độ hoạt động tương tự người sử dụng đã sử dụng thành thạo hệ thống).	Đảm bảo

**PHỤ LỤC III**  
**LƯỢT TRUY CẬP, THEO DÕI TRANG TTĐT**

<b>TT</b>	<b>Dữ liệu thu thập</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Lượt truy cập: 41399	Lượt truy cập trang thông tin điện tử.
2	Lượt xem trang	Lượt xem trang trên trang thông tin điện tử
3	Lượt thích (like)	Lượt thích trên trang thông tin điện tử
3	Người sử dụng (Visitor)	Người sử dụng truy cập vào trang thông tin điện tử.